

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TỪ SƠN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST

Ngày 13/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đàm Công Lưu; ông Đỗ Đức Hùng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 18/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 30/01/2023 tại hai điểm cầu là Hội trường xét xử tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và phòng xét xử tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Công T, sinh năm 1994 (tên gọi khác: Không)**

Nơi đăng ký HKTT: khu phố Doi Sốc, phường PC, thành phố TS, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công P, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1971. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 42/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh tuyên phạt Thành 24 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản

1, 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Thành đã chấp hành xong toàn bộ bản án này.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Nguyễn Phương Q**, sinh năm 1994 (tên gọi khác: Không)

Nơi đăng ký HKTT: khu phố Doi Sốc, phường PC, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Phương H, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Có vợ là Nguyễn Thị Y, sinh năm 1995; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tại Bản án số 42/2017/HSST ngày 20/12/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh tuyên phạt Q 26 tháng tù, phạt bổ sung 7.000.000đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1, 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Q đã chấp hành xong toàn bộ bản án này.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

**3. Nguyễn Phương M**, sinh năm 1995 (tên gọi khác: Không)

Nơi đăng ký HKTT: khu phố Doi Sốc, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Phương M, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1971. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1999 (Đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tại Bản án số 08/2014/HSST ngày 26/02/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tuyên phạt M 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999. M đã chấp hành xong toàn bộ bản án này.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (Có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/8/2022, Công an thành phố Từ Sơn phối hợp Công an phường Phù Chân, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh kiểm tra khu nhà trọ của gia đình anh Trần Viết L, sinh năm 1982 tại khu phố Phù Lộc, phường PC phát hiện Nguyễn Công T (hiện đang thuê trọ tại phòng số 6) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- Tại gầm giá kê giấy bằng nhựa màu xanh 01 túi màu xanh có chữ “ Thành Đô áo một đầu có kính”, có khóa kéo, kích thước (20x25)cm. Mở kiểm tra túi phát hiện:

+ 01 gói được quấn bằng giấy ăn màu trắng, mở lớp giấy ăn phát hiện: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 62 viên nén màu tím hình kim cương (nghĩ là ma túy); 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 10 viên nén màu xanh (nghĩ là ma túy) và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). T khai nhận đây là ma túy “ke”, “kẹo” do Nguyễn Phương Q, sinh năm 1994 trú tại khu phố Dôi Sốc, phường PC nhờ T cất giấu. Sau đó được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K1.

+ 01 hộp sắt màu xanh trắng, bên trong có: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 03 viên nén hình tròn màu xanh hồng (nghĩ là ma túy) và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). T khai nhận túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng là ma túy “ke” do Q nhờ T cất giấu hộ cùng với 2 gói ma túy “kẹo” và 01 gói ma túy “ke” nêu ở trên và được Q để trong một hộp giấy. Sau khi mang về phòng trọ, thấy túi ma túy “ke” bị vương vãi ra hộp giấy nên Thành đổ số ma túy “ke” bị vương vãi ra 01 túi nilon khác rồi để cùng hộp sắt với 03 viên ma túy “ngựa” màu xanh hồng của T. Sau đó được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K2.

- Thu giữ có 01 hộp sắt màu xanh trắng để trong 01 chiếc giấy màu đen ở tầng 3 giá giấy bằng nhựa màu xanh (tính từ trên xuống). Mở hộp sắt ra phát hiện bên trong có 01 túi nilon màu xanh bên trong có 80 viên nén hình tròn màu hồng và 01 viên nén hình tròn màu xanh (nghĩ là ma túy); 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy). T khai nhận số viên nén và tinh thể màu trắng trên là ma túy “ngựa” và ma túy “đá” của T mua về để sử dụng cho bản thân. Sau đó được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu K3.

Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng rồi đưa Nguyễn Công T cùng toàn bộ vật chứng về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn để điều tra làm rõ

Cùng ngày 14/8/2022, Nguyễn Phương Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đầu thú và khai nhận hành vi nhờ Thành cất giấu hộ số ma túy “ke”, “kẹo” như Thành đã khai nhận. Đồng thời khai nhận nguồn gốc số ma túy trên là do Q nhờ Nguyễn Phương M, sinh năm 1995, nơi ĐKKHTT: khu phố

Doi Sóc, phường Phù Chấn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mua hộ.

Sau đó, Nguyễn Phương M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đầu thú và khai nhận hành vi mua hộ Quân số ma túy trên.

Ngày 14/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Công T tại phòng số 6 khu nhà trọ của anh Trần Viết L. Kết quả khám xét: phát hiện và thu giữ 01 hộp giấy màu trắng đen có kích thước (10x10x10)cm, trên mặt hộp có chữ LAMERMOM RESTORING.

Ngày 15/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Phương M. Kết quả khám xét: Khi khám xét phòng ngủ của M ở tầng 2, Mạnh tự lấy ra từ trong cánh tủ bên trái (nhìn từ ngoài vào) một túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và giao nộp cho lực lượng công an. M khai nhận đây là ma túy “đá” để M sử dụng cho bản thân.

Ngày 14/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chất ma túy đối với số viên nén và chất tinh thể màu trắng thu giữ tại phòng trọ của Nguyễn Công T. Tại Kết luận giám định số 1305/KL-KTHS ngày 16/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- 62 viên nén hình kim cương màu tím bên trong phong bì thư ký hiệu K1 gửi giám định có khối lượng là 18,8316gam, là ma túy, loại ma túy: MDMA;
- 10 viên nén màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu K1 gửi giám định có khối lượng 2,8270gam, là ma túy, loại ma túy MDMA;
- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu K1 gửi giám định có khối lượng là 2,8610gam, là ma túy, loại ma túy Ketamine;
- 03 viên nén màu xanh hồng bên trong phong bì thư ký hiệu K2 gửi giám định có khối lượng là 0,2856gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine;
- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu K2 gửi giám định có khối lượng là 1,7920gam, là ma túy, loại ma túy Ketamine;
- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng thứ nhất bên trong phong bì thư ký hiệu K3 gửi giám định có khối lượng là 0,6217gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine;
- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 ( Một) túi nilon màu trắng thứ hai bên trong phong bì thư ký hiệu K3 gửi giám định có khối lượng là 0,4236 gam là ma túy, loại ma túy Methamphetamine;
- 80 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu K3 gửi giám định có khối lượng là 7,4580gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine;
- 01 viên nén hình tròn màu xanh bên trong phong bì thư ký hiệu K3 gửi giám định có khối lượng là 0,0935gam, là ma túy, loại ma túy Methamphetamine.

Ngày 15/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chất ma túy đối với số viên nén và chất tinh thể màu trắng thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Phương M.

Tại Kết luận giám định số 1312/KL-KTHS ngày 17/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi giám định có khối lượng 3,4110gam, là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine*

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn các bị cáo khai nhận: Nguyễn Công T, Nguyễn Phương Q và Nguyễn Phương M sinh sống cùng khu phố nên quen biết và chơi với nhau từ nhỏ. Nguyễn Phương Q hiện đang làm quản lý nhà nghỉ Thảo Nguyên ở khu phố Doi Sóc, phường Phù Chẩn. Khoảng 18 giờ ngày 09/8/2022, khi Nguyễn Phương Q gặp Nguyễn Phương M ở nhà nghỉ Thảo Nguyên thì Q nhờ M mua hộ một “uốn” ma túy “ke” và 100 viên ma túy “keo” để sử dụng. M đồng ý. Theo lời khai của M: sau đó, M sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 plus, màu vàng gắn sim số 0373.066.257 gọi liên lạc với Hà Văn Tuấn, sinh năm 1998 trú tại thôn Đông Khê, xã Song Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh để hỏi mua ma túy. Tuấn nói chỉ có ma túy “ke” còn ma túy “keo” thì sau mới có. Tuấn báo giá một “uốn” ma túy “ke” là 21.000.000đ, 100 viên ma túy “keo” giá 19.000.000đ và bảo M đến quán “Trà chanh 87” ở khu phố Doi Sóc, phường Phù Chẩn gặp một thanh niên tên là Đức để mua ma túy. Sau khi liên lạc với Tuấn, M thông báo lại cho Quân biết giá mua ma túy. Q đưa cho M số tiền 40.000.000đ. Sau đó, M đi đến quán Trà chanh 87 gặp và đưa cho Đức số tiền 21.000.000đ. Đức cầm tiền và bảo M quay lại tìm ma túy “ke” trong một túi nilon màu đen để ở góc cây cạnh nhà nghỉ Thảo Nguyên. M đi ra tìm thì thấy một chiếc túi nilon màu đen, mở ra bên trong có một túi nilon màu trắng chứa các chất tinh thể màu trắng. Biết đây là ma túy “ke” nên M cầm túi nilon màu trắng vào nhà nghỉ Thảo Nguyên đưa cho Q rồi đi về. Q cầm túi ma túy “ke” cất giấu trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ 202 của Quân ở nhà nghỉ Thảo Nguyên. Đến khoảng 00 giờ ngày 09/8/2022, M tiếp tục liên lạc với T để hỏi mua 100 viên ma túy “keo”. T hẹn gặp M trong một chiếc ô tô màu đen đỗ trước cửa nhà nghỉ Thảo Nguyên để giao dịch mua bán ma túy. Tại đây, M đưa cho T số tiền 10.000.000đ và chuyển khoản thanh toán 9.000.000đ còn lại đến tài khoản số 5999678956789 mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội của T. T đưa cho M một phong bì bên trong chứa các viên ma túy “keo” hình kim cương màu tím. M cầm phong bì đựng ma túy trên vào nhà nghỉ Thảo Nguyên đưa cho Q. M xin Q một viên ma túy “keo” để sử dụng. Tuy nhiên, sau đó trên đường về nhà, M đã làm rơi viên ma túy “keo” này. Số ma túy “keo” còn lại, Q đổ vào 01 túi nilon màu trắng và cất giấu lên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ 202 cùng với số ma túy “ke” đã cất giấu trước đó. Sau đó, Q đã nhiều lần sử dụng số ma túy “ke”, “keo” trên tại nhà nghỉ Thảo Nguyên.

Ngoài ra, khoảng 20 giờ ngày 02/8/2022, Nguyễn Phương Q đi một mình đến khu vực Bến xe Từ Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Quân gặp và mua 10 viên ma túy “keo” màu xanh của một người đàn ông không quen biết với giá 3.000.000đ. Sau đó, Q cũng cất giấu số ma túy “keo” này trên nóc tủ quần áo trong phòng ngủ 202 nhà nghỉ Thảo Nguyên.

Nguyễn Phương M sau khi làm rơi viên ma túy “keo” mà Q cho thì đến

khoảng 20 giờ ngày 13/8/2022, M đi một mình ra khu vực Bến xe Từ Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, M gặp và mua một túi nilon chứa ma túy “đá” của người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ. Sau đó, M mang về sử dụng một phần rồi cất giấu số ma túy “đá” còn lại trên trong tủ quần áo trong phòng ngủ của M. Khu vực công an khám xét, M đã tự nguyện giao nộp số ma túy này.

Đến khoảng 06 giờ ngày 14/8/2022, khi Nguyễn Công T đến nhà nghỉ Thảo Nguyên thì gặp Q ở tầng hầm để xe. Quân nhờ Thành cất giấu hộ ma túy. Thành đồng ý. Q đi lên phòng 202 rồi lấy 03 túi nilon đựng ma túy giấu trên nóc tủ quần áo, trong đó có 01 túi nilon chứa các chất tinh thể màu trắng (ma túy “ke”), 01 túi nilon chứa 62 viên nén hình kim cương màu tím (ma túy “kẹo”), 01 túi nilon chứa 10 viên nén màu xanh (ma túy “kẹo”) rồi cho vào một hộp giấy màu trắng đen, trên mặt hộp giấy có dòng chữ LAMERMOM RESTORING và mang xuống tầng hầm để xe đưa cho T. T cầm hộp giấy đựng ma túy trên về phòng trọ của Thành ở khu trọ của gia đình anh Trần Viết Lý ở khu phố Phù Lộc, phường Phù Chẩn. Tại đây, T mở hộp ra rồi lấy giấy ăn màu trắng bọc 03 túi nilon đựng ma túy trên thành một gói. T thấy trong hộp còn vương vãi một số chất tinh thể màu trắng (ma túy “ke”) nên đã đổ số ma túy “ke” này vào một túi nilon màu trắng rồi cho túi nilon này vào một chiếc hộp sắt màu xanh trắng cùng với một túi nilon màu trắng đựng 03 viên nén hình tròn màu trắng hồng (ma túy “ngựa”) của T. Sau đó, T cho hộp sắt trên cùng gói giấy chứa 03 túi nilon đựng ma túy “kẹo”, “ke” vào trong một túi màu xanh có chữ “Thành Đô áo một đầu có kính” rồi đút túi này dưới gầm giá để giày bằng nhựa màu xanh ở bên trái cửa ra vào phòng trọ của Thành.

Ngoài ra, khoảng 20 giờ một ngày đầu tháng 8/2022, Nguyễn Công T đi một mình ra khu vực vòng xuyên Khu công nghiệp VSIP tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp một người thanh niên tự giới thiệu tên là T, nhà ở thành phố Bắc Ninh. T hỏi mua ma túy “ngựa” và ma túy “đá” thì người này đồng ý. Thành đưa cho người này số tiền 5.000.000đ. Người này đưa lại cho T một túi nilon đựng 100 viên nén hình tròn màu xanh, hồng (ma túy “ngựa”) và hai túi nilon đều đựng chất tinh thể màu trắng (ma túy “đá”). Sau đó, khi về phòng trọ, Nguyễn Công T lấy 03 viên ma túy “ngựa” cho vào 01 túi nilon màu trắng và để cùng với 01 túi ma túy “ke” mà Q nhờ cất giấu hộ. Sau đó, T sử dụng một phần số ma túy “đá”, “ngựa” đã mua được. Số ma túy “đá” và 81 viên ma túy “ngựa” còn lại T để vào 01 chiếc hộp sắt màu trắng xanh và giấu trong một chiếc giấy màu đen để ở tầng 3 giá giày bằng nhựa màu xanh (tính từ trên xuống) của T để ở phòng trọ để sử dụng dần.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn để xét xử bị cáo Nguyễn Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Phương Q và Nguyễn Phương M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Phương Q và Nguyễn Phương M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo đều khai mục đích tàng trữ số ma túy trên để sử dụng cho bản thân. Các bị cáo nhất trí với bản kết luận giám định số ma túy đã thu giữ. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn truy tố các bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Phương Q, Nguyễn Phương M phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 3,5 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2022.

Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm n khoản 2,5 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Q từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2022.

Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương M từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2022.

Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

+ Vô dụng mẫu vật và mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một hộp giấy có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự (kèm theo Kết luận giám định số 1305/KL-KTHS ngày 16/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh).

+ Vô dụng mẫu vật và mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự (kèm theo Kết luận giám định số 1312/KL-KTHS ngày 17/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh)

+ 01 túi màu xanh có khóa kéo, có chữ “Thành Đô áo một đầu có kính”, kích thước (20x25)cm;

+ 01 hộp giấy màu trắng đen có kích thước (10x10x10)cm, trên mặt có chữ LAMER MOMRESTONRING.

+ 01 sim số 0373.066.257

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 plus, màu vàng của Nguyễn Phương M.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/8/2022, tại phòng trọ số 6 khu nhà trọ gia đình anh Trần Viết Lý, sinh năm 1982 ở khu phố Phù Lộc, phường Phù Chẩn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh Nguyễn Công T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy theo kết luận giám định là 21,6586gam ma túy MDMA; 4,653gam ma túy Ketamine và 8,5968gam ma túy Methamphetamine; Nguyễn Phương Q có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy theo kết luận giám định là 21,6586gam ma túy MDMA, 4,653gam ma túy Ketamine và Nguyễn Phương M có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy theo kết luận giám định là 18,8316gam ma túy MDMA, 4,653gam ma túy Ketamine và 3,411gam ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Công T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Phương Q, Nguyễn Phương M đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạm vào điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng tới sức khỏe con người và là cầu nối của đại dịch HIV. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Do vậy cần phải xử phạt

ngghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Xét về vai trò: Trong vụ án này bị cáo Q là người bỏ tiền ra và nhờ bị cáo M đi mua hộ ma túy, sau khi mua được ma túy M về đưa cho Q, sau đó Q nhờ T cất giữ hộ số ma túy nên các bị cáo đồng phạm với nhau nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn vì không có sự bàn bạc, phân công.

Về nhân thân: Cả ba bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo T và bị cáo Q đã bị xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo M bị xét xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Các bị cáo đều đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được đương nhiên xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q và M sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện các bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; bị cáo M có ông nội được tặng thưởng huân huy chương nên bị cáo Q được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo M được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính lẽ cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung công quỹ Nhà nước vì các bị cáo tàng trữ ma túy với khối lượng lớn.

[5] Về vật chứng : Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi màu xanh có khóa kéo, có chữ “Thành Đô áo một đầu có kính”, kích thước (20x25)cm; 01 hộp giấy màu trắng đen có kích thước (10x10x10)cm, trên mặt có chữ LAMER MOMRESTONRING không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 sim số 0373.066.257 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 plus không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 plus, của Nguyễn Phương M. Đây là phương tiện Mạnh dùng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án này:

Đối với Hà Văn Tuấn: Cơ quan điều tra đã triệu tập Tuấn đến làm việc. Tuy nhiên, Tuấn không thừa nhận việc bán ma túy “ke”, “kẹo” cho Nguyễn Phương Mạnh vào ngày 09/8/2022. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Mạnh và Tuấn đối

chất nhưng Tuấn vẫn không thừa nhận nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Tuấn.

Đối với người thanh niên tên Đức đã bán ma túy “ke” cho Nguyễn Phương M: M khai nhận chỉ quen biết xã hội với người này, không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy “kẹo” cho Nguyễn Phương Q: Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy “đá” cho Nguyễn Phương M: M không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy “đá”, “ngựa” cho Nguyễn Công T: T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Công T, Nguyễn Phương M và Nguyễn Phương Q: Ngày 09/12/2022, Công an thành phố Từ Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính dưới hình thức Cảnh cáo đối với T, M và Q về hành vi trên là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Phương Q, Nguyễn Phương M phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

\* *Về hình phạt:*

Căn cứ điểm h khoản 3,5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 11 ( Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm n khoản 2,5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Q 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8/2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương M 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 15/8 /2022. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo Q, M mỗi bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

\* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy

+ 01 Vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một hộp giấy có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự (kèm theo Kết luận giám định số 1305/KL-KTHS ngày 16/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh).

+ 01 Vỏ đựng mẫu vật và mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự (kèm theo Kết luận giám định số 1312/KL-KTHS ngày 17/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh)

+ 01 túi màu xanh có khóa kéo, có chữ “Thành Đô áo một đầu có kính”, kích thước (20x25)cm;

+ 01 hộp giấy màu trắng đen có kích thước (10x10x10)cm, trên mặt có chữ LAMER MOMRESTONRING.

+ 01 sim số 0373.066.257

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 plus của Nguyễn Phương M.

\* *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

\* *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự : Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND, Viện KSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hà**